

Số: /2026/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 145/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 121/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày.....tháng.....năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số: ... /BC-BKTNS ngày.....tháng.....năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số

121/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã (xã, phường); Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư (thôn, ấp, khu phố); Tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Điều 3. Nội dung chi, mức chi

1. Mức chi đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

a) Đối với thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn sau sắp xếp; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn thành phố Đồng Nai, giai đoạn 2026 – 2030 theo Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 06/9/2026 của UBND thành phố (và cập nhật theo quy định hiện hành nếu có) mức thấp nhất là 25.000.000 đồng/năm/xã.

b) Đối với các xã thuộc vùng còn lại mức thấp nhất là 20.000.000 đồng/năm/xã.

2. Mức chi hỗ trợ đối với Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động và các Phong trào được phát động ở địa phương

a) Khu dân cư có quy mô dân số dưới 700 hộ dân: Mức thấp nhất là 5.000.000 đồng/năm/khu dân cư.

b) Khu dân cư có quy mô dân số cứ tăng thêm 200 hộ dân thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/năm/khu dân cư so với định mức quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.

c) Đối với các khu dân cư của các xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 06/9/2026 của UBND thành phố, được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng /năm/khu dân cư so với hai mức tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn thành phố Đồng Nai, do ngân sách thành phố bảo đảm và được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên của UBND cấp xã; nguồn huy động được từ tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo hình thức xã hội hóa và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 4. Lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 121/2017/TT-BTC.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng.....năm 2026 và thay thế các Nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh Bình Phước (cũ) quy định mức chi hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” của Ủy ban Mặt trận tổ quốc cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh Đồng Nai (cũ) quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận tổ quốc cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối với nội dung chi, mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn thành phố trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo các Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND tương ứng với các địa bàn cũ trước sắp xếp.

3. Trường hợp văn bản được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế mới đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa I, kỳ họp thứ.....thông qua ngày.....tháng.....năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành của thành phố;
- VKSND, TAND, THADS thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH**Tôn Ngọc Hạnh**